

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Ngọc Cường
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Trung Nam và ông Nguyễn Tấn Thúc.
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Trần Thị Ngọc Yến - Cán bộ

Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*
Ông Nguyễn Văn Nghiệp - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 05.5.2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2026/TLST-HS ngày 12.02.2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2026/QĐXXST-HS ngày 06.4.2026, Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2026/HSST-QĐ ngày 20.4.2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **S5**; giới tính: nam; Sinh ngày 21 tháng 9 năm 1998 tại Hoa Kỳ. Nơi thường trú: 1130 Mallard Bay D, N, U (Hoa Kỳ); Chỗ ở: A L, phường C, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Hoa Kỳ; Dân tộc: Người nước ngoài; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lao động tự do. Số hộ chiếu: 532167799; cấp ngày 11/6/2015; nơi cấp: Hoa Kỳ; Trình độ học vấn: học tại nhà;

Tiền án, tiền sự: không.

Con ông N Erskine Smith JR, sinh năm 1960 và bà Bonnie F, sinh năm 1965, có 01 con sinh năm 2023.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 12/9/2025, tạm giam ngày 21/9/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Đ, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Trần Công T**; giới tính: nam; Sinh ngày 01 tháng 8 năm 1997 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi thường trú: Thôn G, xã T, thành phố Đà Nẵng; Nơi ở hiện tại: K T, phường C, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; CCCD số 049097008177 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C cấp ngày 18.01.2023;

Tiền án, tiền sự: không.

Con ông Trần Văn H, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1979. Có vợ là Huỳnh Thị Hồng T2, sinh năm 1997 và có 01 con sinh năm 2022.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 22/9/2025, tạm giam ngày 01/10/2025. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Đ, có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Vũ Thị Hồng N1, sinh năm 2002; địa chỉ: K Đ, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

+ Bà Trần Thị S, sinh năm 1997; địa chỉ: A L, phường C, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

+ Bà Huỳnh Thị Hồng T2, sinh năm 1997; địa chỉ: K T, phường C, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

+ Ông Đặng Quốc H1, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp A X, xã C, tỉnh Đồng Nai, vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Đức H2, sinh năm 1979. Địa chỉ: Ấp C xã C, tỉnh Đồng Nai, vắng mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Skylar Erskine S1: Luật sư Nguyễn Thị Hải N2 và Luật sư Hoàng Thị Thúy Q - Công ty L1 thuộc Đoàn luật sư thành phố Đ, có mặt.

* Người phiên dịch: Ông Đặng Văn B, chuyên viên dịch thuật Tiếng Anh thuộc Trung tâm P và dịch vụ đối ngoại - Sở ngoại vụ thành phố Đ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 12/9/2025, Phòng C1 Công an thành phố Đ phối hợp với Công an phường N, Công an phường C và Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an thành phố Đ tiến hành kiểm tra hành chính nhà số A L, phường C, thành phố Đà Nẵng. Qua làm việc phát hiện S5 đang có hành vi tàng trữ vật nghi giống súng và đạn của súng.

Thu giữ của S5 gồm: 01 khẩu súng có ký hiệu trên thân súng: CF98-9, 01568909236; 01 hộp tiếp đạn; 12 viên đạn; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen; 01 Laptop hiệu Dell, màu bạc; 01 xe ô tô hiệu BMW, màu đen, biển kiểm soát: 60K-420.99.

Thu giữ của Trần Công T gồm: 01 điện thoại di động hiệu S6 A36, số I: 353456151599872/01.

Qua điều tra xác định:

Năm 2021, S2 Erskine Smith quen biết và cùng hợp tác làm ăn với Trần Công T tại Campuchia. Quá trình sinh sống, làm việc tại Campuchia, T biết S2 đã hết hạn Visa ở Việt Nam, không có hộ chiếu và đã xuất cảnh trái phép từ Việt Nam qua Campuchia (bằng đường tiểu ngạch).

Đến năm 2022, S2 liên hệ với 01 người Campuchia (không rõ lai lịch) mua

01 khẩu súng ngắn màu đen (ký hiệu: CF98-9, 01568909236) kèm theo 01 hộp tiếp đạn và 12 viên đạn với giá khoảng 700 USD bằng tiền mặt. Sau đó, S2 mang khẩu súng và đạn về cất giấu tại nhà ở Campuchia.

Khoảng tháng 10/2023, S2 sống chung với 01 người phụ nữ Campuchia gốc Trung Quốc (không rõ lai lịch) và có 01 người con tên O tại P, Campuchia. Đến khoảng tháng 02/2024, mẹ O về Trung Quốc và mang theo giấy khai sinh của O. Từ đó, S2 nuôi dưỡng O tại Campuchia và không làm bất kỳ thủ tục, giấy tờ gì cho O. Tháng 02/2025, S2 muốn cùng O về Việt Nam sinh sống nên liên hệ nhờ T đưa O từ Campuchia về Việt Nam (qua đường tiểu ngạch) nuôi dưỡng, chăm sóc O trong thời gian Skylar giải quyết công việc ở Campuchia, T đồng ý. Ngày 21/02/2025, S2 chuyển cho T 1600 USDT qua Ví điện tử. T bán 1000 USDT cho chị L Lê Huyền T3 qua Internet, với giá 25.000.000 đồng và sử dụng số tiền này làm chi phí đưa Olivia nhập cảnh trái phép vào Việt Nam.

Ngày 22/02/2025, T làm thủ tục xuất cảnh sang Campuchia qua cửa khẩu Mộc Bài tỉnh T. Khi qua đến Campuchia, T liên lạc với 01 người phụ nữ Campuchia (không rõ lai lịch) qua Telegram theo thông tin của S2 cung cấp để đón O. Sau khi đón được O, T tìm dịch vụ đưa 02 người nhập cảnh về Việt Nam qua đường tiểu ngạch, với giá 12.000.000 đồng. T và O được 01 tài xế (không rõ lai lịch) đưa qua đường tiểu ngạch bằng xe ô tô 7 chỗ từ Campuchia về Tây Ninh (Việt Nam) rồi đón xe “Danh Danh” về Thành phố Hồ Chí Minh mà không làm thủ tục nhập cảnh. Sau đó, T đưa O về sinh sống tại phòng trọ của mình tại K T, phường C, thành phố Đà Nẵng.

Đến cuối tháng 3/2025, S2 mang theo khẩu súng nhập cảnh trái phép từ Campuchia qua Việt Nam bằng đường tiểu ngạch rồi đi xe dịch vụ đến Đồng Nai. Tại đây, S2 đến cửa hàng cầm đồ của anh Đặng Quốc H1 mua 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu BMW màu đen, biển kiểm soát 60K-420.99. Sau đó, S2 điều khiển xe ô tô này và mang theo khẩu súng đi từ Đồng Nai về Đà Nẵng. Khi đến Đà Nẵng, S2 đến nhà T đón O và nhờ T thuê giúp ngôi nhà tại Đà Nẵng để sống với O. Ngày 29/3/2025, T ký hợp đồng thuê nhà số A L, phường C, thành phố Đà Nẵng với bà Trần Thị S, giá thuê 15.000.000 đồng/01 tháng, thời hạn thuê: 01 năm. T nói dối bà S việc thuê nhà chỉ có T, con gái T và người giúp việc sinh sống nhưng trên thực tế, T thuê nhà cho S2 và O ở. Quá trình ở lại, T thường xuyên giúp mua đồ dùng sinh hoạt và S2 đưa tiền để T trả tiền thuê nhà, thuê giúp việc và dịch vụ khác.

T đã thu lợi bất chính với số tiền là 26.000.000 đồng, trong đó:

- Đối với việc tổ chức cho O nhập cảnh trái phép từ Campuchia về Việt Nam: Sau khi bán 1000 USDT cho bà L Lê Huyền T3 qua Internet, với giá 25.000.000 đồng, T sử dụng 20.000.000 đồng để lo các chi phí trong quá trình tổ chức cho O nhập cảnh trái phép từ Campuchia đến Đà Nẵng, T đã thu lợi bất chính 5.000.000

đồng.

- Đối với việc tổ chức cho O và S2 ở lại trái phép tại số A L, quận C, thành phố Đà Nẵng: Mỗi tháng S2 đưa T số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng để T giúp S2 chi trả các khoản sinh hoạt, thuê nhà, thuê bảo mẫu và các dịch vụ khác của S2 và O. Sau khi trừ chi phí, mỗi tháng T thu lợi 3.000.000 đồng, tính từ tháng 3/2025 đến tháng 9/2025, T đã thu lợi bất chính 21.000.000 đồng.

Khuya ngày 04/9/2025 đến rạng sáng ngày 05/09/2025, S2 đến quán bar S7 tại số A đường A, phường N, thành phố Đà Nẵng uống rượu và có xảy ra mâu thuẫn với 01 người đàn ông người nước ngoài, S2 lái xe về nhà lấy khẩu súng và bỏ trong áo sơ mi phía trước quần bên phải, rồi quay lại quán bar để đe dọa người đàn ông này. Đến ngày 11/9/2025, qua tin báo của chị Nguyễn Thị Thanh T4 và chị Trần Thị M, Phòng C1 Công an thành phố Đ phối hợp với Công an phường N và Công an phường C tiến hành kiểm tra hành chính nhà số A L, phường C, thành phố Đà Nẵng phát hiện số tang vật nêu trên.

Kết luận giám định số 1653/KL-KTHS ngày 18/9/2025 của Phòng C1 Công an thành phố Đ kết luận:

- 01 khẩu súng gửi giám định là súng bắn đạn cỡ tiêu chuẩn (9x19)mm, hiện tại khẩu súng còn sử dụng bắn được và thuộc vũ khí quân dụng.

- 12 viên đạn gửi giám định là đạn cỡ tiêu chuẩn (9x19)mm, hiện tại còn sử dụng được và thuộc vũ khí quân dụng.

- Xác định ký tự đóng chìm trên các bộ phận của khẩu súng là: “CF98-9 015689 09 236” (bên trái khóa nòng); “015689” (trên nòng súng) và “015689” (trên cột bộ phận đẩy về). Hiện tại các ký tự nêu trên là nguyên thủy.

Qua thử Test chất ma túy trong cơ thể, với kết quả: Skylar Erskine Smith dương tính với ma túy loại cần sa.

* Vật chứng tạm giữ:

- 01 khẩu súng có ký hiệu trên thân súng: CF98-9, 01568909236; 01 hộp tiếp đạn và 12 viên đạn;

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen; 01 Laptop hiệu Dell, màu bạc; 01 xe ô tô hiệu BMW, màu đen, biển kiểm soát: 60K-420.99 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung A36, số I: 353456151599872/01.

Bản Cáo trạng số 15/CT-VKS-P1 ngày 10.02.2026 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Skylar Erskine S1 về tội "Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng" theo điểm b khoản 2 Điều 304 uyHuBộ luật hình sự; truy tố bị cáo Trần Công T về tội “Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Skylar Erskine S1 phạm tội "Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ

khí quân dụng"; bị cáo Trần Công T phạm tội “Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép” và đề nghị:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Skylar Erskine S1 từ 05 năm tù đến 06 năm tù;

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 348, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo T từ 05 năm tù đến 06 năm tù.

- Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10.000.000đ đến 20.000.000đ.

- Tịch thu 25.000.000đ là số tiền vợ bị cáo T nộp lại số tiền thu lợi bất chính và buộc bị cáo T nộp tiếp 1.000.000đ tiền thu lợi bất chính để nộp ngân sách nhà nước.

Đồng thời Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu nộp ngân sách nhà nước các điện thoại di động mà các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, tịch thu xe ô tô và máy laptop thu giữ của bị cáo Skylar Erskine S1, tịch thu tiêu hủy 01 khẩu súng, hộp tiếp đạn và 12 viên đạn.

Các Luật sư bào chữa cho bị cáo Skylar Erskine S1 trình bày luận cứ bào chữa xác định bị cáo không nắm rõ pháp luật Việt Nam nên mới tàng trữ, vận chuyển súng từ Campuchia về Việt Nam; bị cáo chưa có tiền án tiền sự tại Việt Nam và đã khai báo thành khẩn. Mục đích động cơ tàng trữ súng là phòng thân chứ không gây nguy hại đến xã hội và những người xung quanh. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đang nuôi con nhỏ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo hối hận về hành vi của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Điều tra viên cũng như Kiểm sát viên đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ mà pháp luật quy định. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp được xem xét để làm cơ sở giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Skylar Erskine S1 đã khai nhận toàn bộ diễn biến sự việc vận chuyển và tàng trữ vũ khí quân dụng từ Campuchia về Việt Nam trong thời gian từ cuối tháng 3.2025 đến ngày 11.9.2025 trên địa bàn phường C, thành phố Đà Nẵng; bị cáo Trần Công T đã khai nhận toàn

bộ diễn biến sự việc tổ chức cho cháu O nhập cảnh trái phép từ Campuchia về Việt Nam và tổ chức cho O và S2 ở lại trái phép tại địa chỉ A L, quận C, thành phố Đà Nẵng nhằm mục đích vụ lợi cá nhân. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như kết quả giám định mà Cơ quan điều tra đã thu thập được. Hội đồng xét xử đủ cơ sở để xác định: Cuối tháng 3/2025, bị cáo Skylar Erskine S3 thực hiện hành vi tàng trữ, vận chuyển 01 khẩu súng cùng hộp tiếp đạn và 12 viên đạn nhập cảnh trái phép từ Campuchia qua Việt Nam rồi cất giấu tại nhà số A L, phường C, thành phố Đà Nẵng. Và trong thời gian từ tháng 02/2025 đến tháng 3/2025, Trần Công T đã tổ chức cho O1 nhập cảnh Việt Nam trái phép và tổ chức cho O1, Skylar E ở lại trái phép tại nhà số A L, phường C, thành phố Đà Nẵng, thu lợi bất chính 26.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Skylar Erskine S1 đã phạm tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại Điều 304 Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo Trần Công T đã phạm tội “Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép” theo quy định tại Điều 348 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Skylar Erskine S1 và bị cáo Trần Công T là những người có đầy đủ năng lực hành vi và khả năng nhận thức pháp luật đối với các quy định về hành vi hợp pháp trong cuộc sống xã hội và pháp luật Việt Nam. Các bị cáo biết được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của các bị cáo ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, vi phạm các khách thể được pháp luật bảo vệ nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất của hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

[3.1] Bị cáo Skylar Erskine S1 nhận thức được súng, đạn là loại vũ khí quân dụng do nhà nước Việt Nam thống nhất quản lý. Chỉ những người thi hành công vụ do Nhà nước quy định chức năng nhiệm vụ mới có quyền của người sử dụng súng, là quyền cất giấu, vận chuyển, sử dụng. Bị cáo biết được hành vi của mình là bị pháp luật Việt Nam nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo đã vận chuyển 01 khẩu súng, 01 hộp tiếp đạn và 12 viên đạn từ Campuchia về Việt Nam từ tháng 3.2025 và cất giấu đến ngày 11.9.2025 thì bị phát hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chế tạo, quản lý vũ khí quân dụng. Việc bị cáo tàng trữ, vận chuyển súng, đạn đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang trong nhân dân. Bị cáo đã mua, cất giấu và đưa súng, đạn từ Campuchia về Việt Nam thuộc trường hợp “Vận chuyển, mua bán qua biên giới” nên hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng” theo điểm b khoản 2 Điều 304 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cần phải xử phạt bị cáo hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cần cách ly các bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3.2] Bị cáo Trần Công T nhận thức được việc tổ chức cho người khác nhập cảnh và ở lại Việt Nam trái phép là hành vi gây nguy hiểm cho xã hội và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Ngày 22.5.2025, bị cáo sang Capuchia đón cháu O1 và nhập cảnh trái phép về Việt Nam; ngày 29.3.2025, T thuê nhà cho O1, Skylar E ở lại trái phép tại nhà số A L, phường C, thành phố Đà Nẵng và thu lợi bất chính số tiền tổng cộng là 26.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách về trật tự quản lý hành chính của Nhà nước trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú và quá cảnh, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Tháng 02/2025 và tháng 3/2025, bị cáo T đã tổ chức cho O1 nhập cảnh trái phép vào Việt Nam và 02 lần tổ chức cho O1 và Skylar E ở lại trái phép tại nhà số A L, phường C, thành phố Đà Nẵng thuộc trường hợp “phạm tội 2 lần trở lên” nên hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép” theo điểm b khoản 2 Điều 348 Bộ luật hình sự. Do vậy, hình phạt áp dụng với bị cáo sẽ nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Skylar Erskine S1 đang nuôi con nhỏ, bị cáo T có thời gian phục vụ trong quân đội và đã tác động gia đình khắc phục số tiền thu lợi bất chính 25.000.000đ nên các bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo.

Xét luận cứ bảo vệ và đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo Skylar Erskine S1 về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về biện pháp tư pháp khác:

Bị cáo Trần Công T thu lợi bất chính 26.000.000đ, gia đình bị cáo đã nộp khắc phục số tiền 25.000.000đ nên bị cáo phải nộp tiếp số tiền 1.000.000đ để nộp ngân sách nhà nước.

Các bị cáo hiện nay đang bị tạm giam, bị cáo Skylar Erskine S1 là người nước ngoài không có gia đình tại Việt Nam; bị cáo T gia đình khó khăn không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 khẩu súng có ký hiệu trên thân súng: CF98-9, 01568909236; 01 hộp tiếp đạn và 12 viên đạn là vật cấm lưu hành nên căn cứ Điều 11; Điều 35 Pháp lệnh số 16/2011/UBTVQH 12 ngày 30/6/2011 về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ nên tịch thu, giao cho Ban chỉ huy quân sự thành phố Đà Nẵng xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Samsung A36, số I: 353456151599872/01 là phương tiện các bị cáo liên lạc trong quá trình phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 Laptop hiệu Dell, màu bạc không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo Skylar Erskine S1;

- 01 xe ô tô hiệu BMW, màu đen, biển kiểm soát: 60K-420.99 là phương tiện bị cáo Skylar Erskine S1 sử dụng vận chuyển súng đạn từ Đồng Nai về Đà Nẵng nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Số tiền 25.000.000đ trong tài khoản số 39490912762200000 tại Kho bạc nhà nước Khu vực XIII theo Giấy nộp tiền mặt ngày 11.3.2026 do bà Huỳnh Thị Hồng T2 nộp là khắc phục hậu quả cho bị cáo T trong khoản tiền thu lợi bất chính 26.000.000đ của bị cáo T.

[7] Các vấn đề liên quan khác:

- Đối với việc khuya ngày 04/9/2025 đến rạng sáng ngày 05/9/2025, S5 đã có hành vi mang súng đến quán bar S7 để đe dọa người khác: quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm việc với những người liên quan gồm bà Trần Thị M (chủ quán Sham R) và bà Vũ Thị Hồng N1 xác định: tại thời điểm xảy ra sự việc, Skylar E chỉ rút súng ra khoảng 30 giây cho mọi người thấy, không chĩa súng vào bất kỳ người khách nào đang có mặt tại quán, không làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương và sau đó quán vẫn hoạt động bình thường, không xảy ra mất mát, hư hại gì. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hành vi gây rối trật tự công cộng, đe dọa giết người đối với Skylar E là có căn cứ.

- Đối với hành vi mua 01 khẩu súng ngắn màu đen (ký hiệu: CF98-9, 01568909236) kèm theo 01 hộp tiếp đạn và 12 viên đạn với giá khoảng 700USD của Skylar E: quá trình điều tra, S2 khai nhận mua khẩu súng, hộp tiếp đạn, đạn trên tại Campuchia và không có căn cứ chứng minh hành vi mua bán trái phép vũ khí quân dụng xảy ra trên lãnh thổ Việt Nam nên Cơ quan điều tra không đề cập, xử lý hành vi mua bán vũ khí quân dụng đối với S2 là có cơ sở.

- Đối với hành vi sử dụng hộ chiếu mang tên Vernazza Joseph A của Skylar E để nhập cảnh vào Việt Nam: quá trình điều tra xác định, năm 2022, S2 được một người bạn (không rõ lai lịch) gửi cho hình ảnh bộ hộ chiếu của Vernazza Joseph A. Skylar không chỉnh sửa thông tin, hình ảnh trên hộ chiếu mà chỉ sử dụng hộ chiếu trên để thực hiện việc xuất nhập cảnh trái phép. Vì vậy, hành vi của Skylar Erskine S1 không phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức; tội sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan tổ chức” quy định tại Điều 341 Bộ luật Hình sự nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có cơ sở.

- Đối với Trần Thị S chủ nhà cho thuê nhà: Trần Công T nói dối bà S mục đích thuê nhà là để T, con gái T và người giúp việc sinh sống nên bà S không biết việc Skylar Erskine S1 và O ở đây; ngoài ra, mọi giao dịch với bà S đều do T thực

hiện nên bà S không biết việc Skylar Erskine Smith tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng tại đây. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập đến trách nhiệm hình sự đối với bà S là có cơ sở.

- Đối với bà Huỳnh Thị Hồng T2 là vợ bị cáo T không biết việc T giúp Olivia nhập cảnh trái phép tại Việt Nam và tổ chức cho Skylar E, O ở lại Việt Nam trái phép nên Cơ quan điều tra không đề cập đến trách nhiệm hình sự đối với bà T2 là có cơ sở.

- Đối với xe ô tô biển kiểm soát 60K-420.99: năm 2024, anh Đặng Quốc H1 bán xe ô tô này cho anh Nguyễn Đức H2 với giá 155.000.000 đồng rồi anh Đức H2 bán lại cho S2 Erskine Smith với giá 185.000.000 đồng, với thông tin người mua xe là Nakita S4 (người N3 đi du lịch ở Việt Nam cần mua xe). Skylar đã thanh toán 155.000.000 đồng và hẹn trả 30.000.000 đồng vào tháng 4/2025 nhưng vẫn chưa hoàn nợ nên chưa làm thủ tục chuyển nhượng theo quy định pháp luật. Nguyễn Đức H2 và Đặng Quốc H1 không có yêu cầu dân sự gì đối với chiếc xe này nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. **Tuyên bố:**

- Bị cáo Skylar Erskine S1 phạm tội “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng”;

- Bị cáo Trần Công T phạm tội “Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép”.

2. Căn cứ: Điểm b Khoản 2 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 32, 37 và 38 Bộ luật hình sự.

- **Xử phạt:** Bị cáo Skylar Erskine S1 **05** (năm) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12.9.2025.

Trực xuất bị cáo Skylar Erskine S1 khỏi lãnh thổ Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sau khi chấp hành xong hình phạt tù.

3. Căn cứ: Điểm b Khoản 2 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

- **Xử phạt:** Bị cáo Trần Công T **05** (năm) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22.9.2025.

4. Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Trần Công T nộp số tiền 1.000.000đ để nộp ngân sách nhà nước.

5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 11; Điều 35 Pháp lệnh số 16/2011/UBTVQH 12 ngày 30/6/2011 về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;

- Tuyên tịch thu 01 khẩu súng ngắn ký hiệu CF98-9, 12 viên đạn súng ngắn ký hiệu CF98-9 và giao cho Bộ chỉ huy quân sự thành phố Đ xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Đại đội Kho VK-Đ2 Bộ chỉ huy quân sự thành phố Đ theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 11.11.2025.

- Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A36, số I: 353456151599872/01 và 01 xe ô tô hiệu BMW, màu đen, biển kiểm soát: 60K-420.99, kiểu loại 750LI, số khung WBAHN81060DT15537, số máy 50653503N62B48B, có Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 60 (002337) do Công an huyện C (cũ) cấp ngày 06.02.2024 đứng tên ông Nguyễn Đức H2.

- Tuyên trả cho bị cáo Skylar Erskine S1 01 Laptop hiệu Dell, màu bạc.

Các vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20.3.2026.

- Tuyên nộp ngân sách nhà nước số tiền 25.000.000đ trong tài khoản số 39490912762200000 tại Kho bạc nhà nước Khu vực XIII theo Giấy nộp tiền mặt ngày 11.3.2026.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Skylar Erskine S1, Trần Công T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ.

Án xử công khai, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND KV 3 - Đà Nẵng;
- Tòa án ND TP Đà Nẵng;
- THADS TP Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra CA TP Đà Nẵng;
- Cơ quan THAHS CA TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Ngọc Cường

